

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU,
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 225/2022/DS-ST

Ngày: 29-8-2022

V/v “Tranh chấp hợp đồng mua bán”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thanh Quốc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Hoàng Sơn

2. Ông Huỳnh Minh Bền

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đình Chương, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 29 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 367/2022/TLST - DS ngày 08 tháng 7 năm 2022 về việc tranh chấp hợp đồng mua bán, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 239/2022/QĐXXST - DS ngày 01 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trương Mạnh T, sinh năm: 1986. Nơi cư trú: Ấp 5, xã T, thành phố C, tỉnh C .

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn tham gia tố tụng tại Tòa án: Anh Lâm Văn Gil, sinh năm: 1992. Tạm trú: Nhà không số, đường Mậu Thân, khóm 6, phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. (Có mặt).

Bị đơn: Ông Tô Phương B, sinh năm: 1974. Nơi cư trú: Ấp 5, xã T, thành phố C, tỉnh C . (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, anh Lâm Văn Gil trình bày:

Từ năm 2015 đến năm 2022, ông Trương Mạnh T có bán thức ăn thủy sản, thuốc, men vi sinh cho ông Tô Phương B để ông bạc nuôi cá, tôm. Giữa ông T và ông B đã tiến hành đối chiếu công nợ, theo đó, tính đến ngày 10/5/2022, ông B còn nợ ông T số tiền 69.528.000 đồng. Sau khi đối chiếu công nợ, ông T nhiều lần yêu cầu ông B thanh toán số tiền trên nhưng đến nay ông B chưa thanh toán.

Nay ông T khởi kiện yêu cầu ông B có trách nhiệm thanh toán số tiền 69.528.000 đồng.

Đối với ông Tô Phương B: Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông B đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa

giải, các phiên tòa xét xử nhưng ông B vắng mặt không rõ lý do, không gửi văn bản trình bày ý kiến của ông trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án để triệu tập Tô Phương B đến Tòa án để tham gia các phiên tòa xét xử sơ thẩm nhưng ông B vắng mặt không rõ lý do. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông B là đúng quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, ông Trương Mạnh T yêu cầu ông Tô Phương B thanh toán tiền 69.528.000 đồng, thấy rằng:

Tại giấy xác nhận công nợ thể hiện: Tính đến thời điểm ngày 10/5/2022, ông Tô Phương B xác định còn nợ tiền thức ăn của ông Trương Mạnh T số tiền 69.528.000 đồng. Tại các biên bản về việc ông Tô Phương B từ chối nhận văn bản tố tụng của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau thể hiện: Ông B cho rằng ông T không cho hay việc ông T thu hồi nợ của ông mà kiện thẳng ra Tòa nên ông không đồng ý nhận văn bản tố tụng của Tòa án.

Theo khoản 2 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự quy định về nghĩa vụ chứng minh thì “Đương sự phản đối yêu cầu của người khác đối với mình phải thể hiện bằng văn bản và phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu chứng cứ để chứng minh cho sự phản đối đó”. Trong vụ án này, Tòa án đã tổng đạt đầy đủ, hợp lệ thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng khác cho ông B nhưng ông B không có ý kiến phản đối cũng như cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu chứng cứ, chứng minh để phản đối việc ông T khởi kiện ông.

Từ phân tích trên có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Trương Mạnh T về việc buộc ông Tô Phương B thanh toán số tiền 69.528.000 đồng.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 92; Điều 147; Điều 244; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ các Điều 430 và Điều 440 Bộ luật dân sự;
- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Trương Mạnh T

- Buộc ông Tô Phương B phải thanh toán cho ông Trương Mạnh T số tiền 69.528.000 đồng

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày ông T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng ông B còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Tô Phương B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền 3.476.000 đồng. Ngày 08/7/2022, ông T đã nộp tạm ứng án phí số tiền 1.738.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau (theo biên lai số 0001691) được nhận lại.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Trương Thanh Quốc